

**QUYẾT ĐỊNH
CHẤP NHẬN VIỆC KHÁNG CÁO QUÁ HẠN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Với Hội đồng xét kháng cáo quá hạn gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Vũ Văn Giáp.

Các Thẩm phán: Ông Trần Văn Chinh.

Bà Nguyễn Tuyết Mai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thu Trang.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 15 tháng 11 năm 2019, bị đơn là anh Nguyễn Anh T gửi đơn kháng cáo qua dịch vụ bưu chính với nội dung: Kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm số 41/2019/HNGĐ-ST ngày 27-9-2019 của Tòa án nhân dân thành phố B.

XÉT THẤY:

Việc kháng cáo của anh Nguyễn Anh T là quá thời hạn quy định tại Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Theo các tài liệu có trong hồ sơ thì ngày 27-9-2019, Tòa án nhân dân thành phố B đã xét xử vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Căn A, tầng A, chung cư H, phường K, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Anh T, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Khu A, C, phường V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh.

Tại phiên tòa sơ thẩm ngày 27-9-2019, anh Nguyễn Anh T vắng mặt tại phiên tòa. Đến ngày 30-10-2019, Văn phòng thừa phát lại Kinh Bắc đã tổng đạt bản án sơ thẩm số 41/2019/HNGĐ-ST ngày 27-9-2019 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh cho anh Nguyễn Anh T thông qua người thân là ông Nguyễn Tiến T – là bố đẻ của anh T.

Tại phiên họp xét kháng cáo quá hạn, anh T trình bày đến ngày 08-11-2019 anh mới được người nhà thông báo về việc Tòa án tổng đạt bản án cho anh. Đến ngày 15-11-2019 (theo dấu của Bưu cục Bắc Ninh) anh Tuấn gửi đơn kháng cáo qua dịch vụ Bưu chính. Anh cho rằng việc kháng cáo của anh là trong thời hạn luật định vì đến ngày 08-11-2019 anh mới nhận được bản án sơ thẩm.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự thì: “Thời hạn kháng cáo đối với bản án của Tòa án cấp sơ thẩm là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đối với đương sự, đại diện cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân khởi kiện không có mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết”. Khoản 3 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự quy định: “Trường hợp đơn kháng cáo được gửi qua dịch vụ bưu chính thì ngày kháng cáo được xác định căn cứ vào ngày tổ chức dịch vụ bưu chính nơi gửi đóng dấu ở phong bì”.

Theo quy định tại Điều 177 Bộ luật tố tụng dân sự, cụ thể: “Trường hợp người được cấp, tổng đạt, thông báo vắng mặt thì người thực hiện việc cấp, tổng đạt, thông báo phải lập biên bản và giao cho người thân thích có đủ năng lực hành vi dân sự cùng nơi cư trú với họ hoặc tổ trưởng tổ dân phố, trưởng thôn, làng, ấp, bản, buôn, phum, sóc để thực hiện việc ký nhận hoặc điểm chỉ và yêu cầu người này cam kết giao lại tận tay ngay cho người được cấp, tổng đạt, thông báo...”.

Tuy nhiên, theo biên bản tổng đạt ngày 30-10-2019 của Văn phòng thừa phát lại Kinh Bắc và biên bản lấy lời khai đối với ông Nguyễn Tiến T thì, cán bộ tổng đạt không yêu cầu ông Thiềng (là người nhận văn bản thay anh T) cam kết giao tận tay ngay cho người được tổng đạt. Ông T khai, đến ngày 03-11-2019 ông mới giao lại bản án cho anh T. Còn anh T cho rằng đến ngày 08-11-2019 anh mới biết về việc Tòa án tổng đạt cho anh bản án sơ thẩm. Tuy thời điểm ông T giao bản án và thời điểm anh T xác nhận là khác nhau nhưng kể từ thời điểm này đến khi anh T nộp đơn kháng cáo là trong thời hạn luật định. Vì vậy việc kháng cáo quá hạn của anh T là có căn cứ cần được chấp nhận.

Căn cứ vào Điều 275 của Bộ luật tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận việc kháng cáo quá hạn của anh Nguyễn Anh T đối với bản án sơ thẩm số 41/2019/HNGĐ-ST ngày 27-9-2019 của Tòa án nhân dân thành phố B.

2. Tòa án nhân dân thành phố B có trách nhiệm tiến hành các thủ tục do Bộ luật tố tụng dân sự quy định.

Nơi nhận:

- TAND thành phố B;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Anh Nguyễn Anh T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT KHÁNG CÁO QUÁ HẠN
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Vũ Văn Giáp